

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiên độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa mới 100%, sản xuất 2024 trở về sau. - Có nêu rõ và đầy đủ các hàng hóa sử dụng cho gói thầu (bao gồm: Tên hàng hóa, nhãn hiệu, model, số lượng, nhà cung cấp và nhà sản xuất). - Bảng đề xuất thông số kỹ thuật (kèm tài liệu chứng minh) theo yêu cầu của E-HSMT. - Có xuất xứ rõ ràng: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với hàng hóa nhập khẩu thì nhà thầu phải cam kết cung cấp các giấy tờ chứng minh chất lượng trước khi giao hàng gồm: Chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO); chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ); hoặc các giấy tờ khác có liên quan theo quy định hiện hành. + Đối với trường hợp hàng hóa sản xuất hoặc lắp ráp tại Việt Nam thì nhà thầu phải cam kết: Cung cấp các tài liệu chứng minh về nguồn gốc hàng hóa trước khi hoàn thiện hợp đồng; cam kết tạo mọi điều kiện cho Bên mời thầu để kiểm tra thực tế tại nơi sản xuất về các bộ phận cấu thành lên thang máy. - Cung cấp Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật được trực tiếp nhà sản xuất phát hành thể hiện đầy đủ các thông số theo yêu cầu của E- HSMT (nhân công lắp đặt và vật tư phụ không áp dụng) 	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
2. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	
3. Bảo hành		
Thời gian bảo hành	Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, nhưng tối thiểu phải đáp ứng thời gian bảo hành ≥ 01 năm;	Đạt
	Thời gian bảo hành < 01 năm;	Không đạt
4. Các yếu tố về thời gian thực hiện, hướng dẫn sử dụng		
Điều kiện về thời gian thực hiện, hướng dẫn sử dụng hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Có đề xuất thời gian thực hiện, hướng dẫn sử dụng hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
	Đề xuất điều kiện thời gian thực hiện, hướng dẫn sử dụng không hợp lý, khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Không đạt
5. Biện pháp đảm bảo an toàn cháy nổ trong quá trình thi công lắp đặt		
Biện pháp đảm bảo an toàn cháy nổ trong quá trình thi công lắp đặt	Có biện pháp đảm bảo an toàn cháy nổ trong quá trình thi công lắp đặt	Đạt
	Không có đảm bảo an toàn cháy nổ trong quá trình thi công lắp đặt	Không đạt